TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 414/2018/QĐHNGĐ-ST	*Quận 11, ngày 02 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 393/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Lý Tiền N, sinh năm 1986; (có mặt)
- Bà Đặng Mỹ N, sinh năm 1989; (có mặt)

Cùng địa chỉ: 99/4 đường B, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lý Tiền N và bà Đặng Mỹ N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Lý Tiền N và bà Đặng Mỹ N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 167/KH, Quyển số 01/2008 do Ủy ban nhân dân Phường 01, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/11/2008 không còn giá trị).

b) Về con chung: có 02 (hai) con chung là trẻ Lý Tuấn K (nam, sinh ngày 01/7/2009); trẻ Lý Tuấn A (nam, sinh ngày 18/10/2014). Ông N đồng ý để bà N

trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung là trẻ Lý Tuấn K và trẻ Lý Tuấn A. Ông Lý Tiền N cấp dưỡng nuôi con mỗi trẻ là 5.000.000 đồng/tháng (năm triệu đồng một tháng), tổng cộng hai trẻ là 10.000.000 đồng/tháng (mười triệu đồng một tháng).

Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 28 (dương lịch) hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 28/8/2018 cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, ông N hàng tháng ngoài số tiền cấp dưỡng phải thanh toán còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự 2015.

Ông Lý Tiền N được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

c) Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Lệ phí về hôn nhân gia đình: Ông Lý Tiền N tự nguyện chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0008992 ngày 13/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; ông N đã nộp đủ.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND Phường 01, Quận 11;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THẨM PHÁN

Lại Thị Thu Thủy